

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 11/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;
2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:
Ông Thân Mạnh T - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Diệp Văn T, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không có; nơi sinh: Xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Cống 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn B (đã chết) và bà Trương Thị V, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; hiện tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đào Văn N, sinh năm 1986 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1. Ông Đào Văn H, sinh năm 1958 “vắng mặt”
2. Bà Lại Thị Là, sinh năm 1959.
3. Chị Phạm Thị D, sinh năm 1989.

Bà Là, chị D đều ủy quyền cho ông Đào Văn H, sinh năm 1958; Cùng cư trú tại: Thôn Đào Lạng, xã Bắc Lũng, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Tại văn bản ủy quyền ngày 02/01/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trương Thị V, sinh năm 1970 “có mặt”

Địa chỉ: Thôn Cống 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phan Văn T, sinh năm 1996 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:* Anh Diệp Quốc T, sinh năm 1997 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Cống 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Diệp Văn T có giấy phép lái xe số/No: 240168011508 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/7/2016. Khoảng 20 giờ ngày 11/8/2018, T được Diệp Quốc T ở cùng thôn rủ đi xuống thành phố Bắc Giang chơi, T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh- bạc biển số 98E1-463.62 đến nhà đón T. T và T điều khiển xe mô tô đều không đội mũ bảo hiểm, đi theo đường tỉnh 293 hướng thành phố Bắc Giang. Khi đi đến Km 17 + 900 đường tỉnh 293 thuộc địa phận thôn 17, xã Yên Sơn, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì T vẫn điều khiển xe đi bên phải đường theo chiều đi với vận tốc khoảng 50km/h- 60km/h. T quan sát phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô tải, để vượt xe ô tô T đã điều khiển xe sang phần đường bên trái theo chiều đi, bật xi nhan bên trái để vượt xe ô tô tải mà không quan sát xe đi ở phía ngược chiều, khi T điều khiển xe mô tô đến ngang xe ô tô tải thì thấy phía trước ngược chiều có xe mô tô đi đến do anh Đào Văn N sinh năm 1986, trú tại thôn Đào Lạng, xã Bắc Lũng, huyện L điều khiển, do gần và không tránh được dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào xe mô tô của anh N điều khiển làm cả hai xe mô tô đổ ra đường tại phần đường bên trái theo hướng L đi thành phố Bắc Giang. Hậu quả anh N và anh T bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu còn T thì bị thương nhẹ. Đến ngày 12/8/2018, anh N bị thương nặng đã tử vong.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 17 + 900 đường tỉnh 293 thuộc địa phận thôn 17, xã Yên Sơn, huyện L, tỉnh Bắc Giang, mặt đường bê tông xi măng, phẳng, rộng 11m, lề đường trái rộng 4,4m, lề đường phải rộng 4,1m. Hai bên đường là đồng ruộng. Điểm mốc là cột km 17+900 ở ngoài lề đường trái theo hướng từ L đi thành phố Bắc Giang, lấy mép đường bên trái theo hướng từ L đi thành phố Bắc Giang làm chuẩn.

- Phát hiện tại mặt đường xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 463.62 đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng Bắc Giang, đuôi xe hướng L, có trục sau cách cột Km 17 + 900 đường tỉnh 293 là 5,2m cách mép đường trái là 1m. Trục trước xe cách mép đường trái 1,17m.

- Tại mặt đường phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 359.59 đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Bắc Giang, đuôi xe hướng L, có trục trước xe cách mép đường trái 1,8m, cách trục trước xe mô tô 98E1- 463.62 là 70cm. Trục sau xe cách mép đường trái 2,3m và cách trục sau xe 98E - 463.62 là 1,4m.

- Phát hiện thấy một vết xước ký hiệu X có kích thước (4,5 x 0,025)m, có điểm đầu cách mép đường trái 2,1m, cách cột Km 17+900 là 2,6m. Điểm cuối tại vị trí đề chân trước bên phải xe mô tô 98B2- 359.59.

- Tại mặt đường phát hiện vết máu thứ nhất kí hiệu M1 kích thước (1,0x0,6)m, cách mép đường trái 2,65m và cách trục trước xe mô tô 98B2- 359.59 là 90cm. Tại mặt đường phát hiện vết máu thứ hai kí hiệu M2, kích thước (10x0,7) cm, khoảng cách giữa hai vết máu là 2,9m, cách mép đường trái 3,8m.

Mở rộng hiện trường về hướng Bắc Giang tại Km 17 + 780 có biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên. Tại Km 17 + 890 có đường nhánh đi xuống cánh đồng bên trái đường rộng 3,7m, tại nơi tiếp giáp với đường tỉnh 293.

Ngày 28/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông theo quy định. Quá trình dựng lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định các vị trí và đo các kích thước (vết cày xước ký hiệu X được thay là ký hiệu số 1, các vết máu M1, M2 được thay ký hiệu lần lượt là số 2, số 3). Kết quả các vị trí, kích thước đều phù hợp với vị trí và kích thước của biên bản khám nghiệm Bn đầu.

Ngày 21/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết trên xe mô tô mang biển kiểm soát 98E1- 463.62 và xe mô tô mang biển kiểm soát 98B2- 359.59 trong vụ tai nạn. Tại kết luận giám định số 1180/KL-PC09 ngày 05/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết vỡ, chùn cong, hằn lõm kim loại ở vành trước bên phải, đĩa phanh trục bánh trước bên phải của xe mô tô 98E1- 463.62 được hình thành do va chạm với dấu vết hằn lõm, trượt xước, mài sát kim loại ở phanh trục bánh trước bên trái, ốc vít trục bánh trước bên trái của xe mô tô 98B2- 359.59 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết chùn cong, mài sát kim loại, cao su ở bên phải của xe mô tô 98B2- 359.59 gồm: tay nắm, bàn đạp phanh chân, đế chân trước được hình thành do xe mô tô 98B2- 359.59 đổ nghiêng phải, văng rê, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước kí hiệu X là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98B2- 359.59 và xe mô tô 98E1- 463.62 trên mặt đường ở trước điểm đầu dấu vết cày xước kí hiệu X, thuộc phần đường bên trái theo hướng L - Bắc Giang; Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

2. Kết quả khám nghiệm tử thi:

* Khám ngoài: Tử thi nam giới được xác định là Đào Văn N, sinh năm 1986 ở thôn Đào Lạng, xã Bắc Lũng, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trang phục và các vật dụng mang theo: phủ bên ngoài một vỏ chăn màu vàng nhạt. Mặc ngoài áo phông B lỗ màu trắng, mặc quần dài màu đen, đi đôi tất màu trắng. Chiều dài tử thi 1,64m; thể trạng phát triển bình thường. Tình trạng tử thi: đang trong giai đoạn mềm lạnh, hoen tử thi màu tím.

+ Các dấu vết, thương tích:

- Vùng đầu: tóc đen, cắt T bình. Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô. Hai mắt khép, bầm tím hốc mắt hai bên. Miệng ngậm, trong miệng có ít dịch màu đỏ hồng chảy ra khi thay đổi tư thế. Sưng nề toàn bộ vùng thái dương phải.

- Vùng cằm trái có diện sây sát rách ra, bầm tím, kích thước (6x5)cm. Tại vị trí bờ trên cung mày trái có vết rách ra, kích thước (3x1)cm, bề mặt đã đóng vảy, qua vết rách sâu sát xương hộp sọ. Quanh hốc mắt trái có diện sây sát da, kích thước (6x2,5)cm.

- Xung quanh môi trên, cánh mũi trái có nhiều vết sây sát da trên diện (7x4)cm. Sưng nề môi trên bên trái. Đỉnh vai phải có vết sây sát da, kích thước (2x1)cm. Mặt sau khuỷu tay trái có vết sây sát da, kích thước (0,8x0,5)cm. Sưng nề, biến dạng toàn bộ vùng cổ tay trái. Kiểm tra thấy: gãy kín phức tạp xương vùng cổ tay trái.

- Kiểm tra vùng bụng, ngực, lưng không thấy tổn thương. Kiểm tra xương cột sống, xương chậu và hai chi dưới không vấn đề tổn thương.

Ngày 12/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định để xác định nguyên nhân chết của anh Đào Văn N. Tại bản kết luận giám định số 1162/KL-PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Nguyên nhân chết của anh Đào Văn N do chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng; chảy máu khoang dưới nhện, não thất; vỡ xương hộp sọ vùng trán do tai nạn giao thông”.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Diệp Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo T khai: Nội D bản cáo trạng nêu hoàn toàn đúng. Nguyên nhân xảy ra tai nạn làm anh chết N là do lỗi của bị cáo. Bị cáo cũng bị

thương nặng, sức khỏe yếu mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Trương Thị V khai: Bà là mẹ của bị cáo T, bị cáo có tác động đến bà để bồi thường cho bị hại số tiền 120 triệu đồng. Nay bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền cho bà.

- Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện L, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên.

Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Diệp Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, xử phạt: Diệp Văn T từ 18 - 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện L giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 46 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240168011508 do Sở giao thông vận tải Bắc Giang cấp ngày 06/7/2016 mang tên Diệp Văn T.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án, bị cáo T, bà V không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Diệp Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Diệp Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/7/2016. Khoảng 20 giờ ngày 11/8/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh- bạc biển số 98E1- 463.62 chở Diệp Quốc T sinh năm 1997 ở cùng thôn ngòi

phía sau đi xuống thành phố Bắc Giang chơi. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến Km 17 + 900 đường tỉnh 293 thuộc địa phận thôn 17, xã Yên Sơn, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì T đã điều khiển xe sang phần đường bên trái theo chiều đi, bật xi nhan bên trái để vượt xe ô tô tải phía trước cùng chiều mà không quan sát xe đi ở phía ngược chiều, đến ngang xe ô tô tải thì xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào xe mô tô do anh Đào Văn N sinh năm 1986 trú tại thôn Đào Lạng, xã Bắc Lũng, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển theo hướng ngược chiều, dẫn đến cả hai xe mô tô đổ ra đường tại phần đường bên trái theo hướng L đi thành phố Bắc Giang. Hậu quả anh Đào Văn N bị thương nặng phải đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu, do thương tích quá nặng anh N bị tử vong vào ngày 12/8/2018. Theo kết luận giám định pháp y xác định nguyên nhân chết của anh Đào Văn N do chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng; chảy máu khoang dưới nhện, não thất; vỡ xương hộp sọ vùng trán do tai nạn giao thông. Lỗi để xảy ra tai nạn làm anh N chết là do lỗi của bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người bị hại. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; Sự việc xảy ra làm anh N chết là ngoài ý muốn của bị cáo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong giai đoạn điều tra đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS nên cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Diệp Văn T cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là ông Đào Văn H (là bố đẻ anh N) đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Diệp Quốc T ngồi phía sau do T chở khi gây tai nạn giao thông không có thương tích gì nên không đề nghị T phải bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 23/10/2018 và ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng lần lượt trả lại cho Diệp Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu xanh bạc, biển số 98E1- 463.62 bị hư hỏng do tai nạn giao thông cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Văn T (xe do T mượn của anh T); Trả lại cho ông Đào Văn H (bố đẻ nạn nhân Đào Văn N): 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Wave biển số 98B2- 359.59 cùng đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AB 187343, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 98B2- 359.59 đều mang tên Đào Văn N.

01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240168011508 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/7/2016 mang tên Diệp Văn T cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Diệp Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Diệp Văn T 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240168011508 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/7/2016 mang tên Diệp Văn T.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện

hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện L;
- UBND xã Đ, L;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy

